

Số: 161 /BC-UBND

Tuy Phước, ngày 29 tháng 11 năm 2013

## BÁO CÁO

### Sơ kết 5 năm thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 27/9/2013 của UBND tỉnh về sơ kết 05 năm thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### Phần I

### TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

#### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### 1. Tình hình chung

Tuy Phước là huyện đồng bằng nằm ở phía nam tỉnh Bình Định, là cửa ngõ đi vào thành phố Quy Nhơn; đông giáp thành phố Quy Nhơn và đầm Thị Nại, tây giáp huyện Vân Canh, nam giáp thành phố Quy Nhơn, bắc giáp huyện An Nhơn và huyện Phù Cát; có hai đường Quốc lộ chạy qua: QL 1A nối hai miền nam bắc, QL 19 nối với các tỉnh Tây nguyên và nước bạn Lào, Campuchia; có hệ thống đường sắt bắc nam chạy qua, đặc biệt là ga Diêu Trì - một trong những ga lớn trong cả nước. Toàn huyện có 11 xã, 2 thị trấn, với 101 thôn. Diện tích tự nhiên 217,12 km<sup>2</sup>. Dân số trung bình 181.842 người (88.917 nam; 92.925 nữ).

Trong 05 năm qua, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, huyện nhà gặp không ít khó khăn thách thức: cuộc khủng hoảng tài chính, suy giảm kinh tế thế giới và trong nước tác động đến nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh, lao động mất việc làm, tình hình giá cả nguyên, nhiên, vật liệu và nhiều loại hàng hóa phục vụ nhu cầu thiết yếu đời sống hàng ngày luôn biến động; thời tiết diễn biến phức tạp (đặc biệt là hậu quả của 02 cơn bão lũ số 09 và số 11 năm 2009) đã gây thiệt hại về người, tài sản của nhân dân rất lớn và hạ tầng kinh tế - xã hội trong huyện bị hư hỏng nặng, nhiều đoạn đê sông bị vỡ, sạt lở nghiêm trọng, sa bồi thủy phá nhiều diện tích đồng ruộng làm thiệt hại lớn tài sản của Nhà nước và nhân dân. Tình hình trên đã ảnh hưởng, tác động không nhỏ đến sản xuất kinh doanh, đến đời sống, đến tư tưởng tâm trạng của nhân dân. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ, UBND huyện, sự phối hợp kịp thời của Mặt trận đoàn thể, các ngành, các cấp và cùng với sự giúp đỡ của tỉnh đã kịp thời đề ra các giải pháp khắc phục những khó khăn, tồn tại, tình hình kinh tế của huyện nhà tiếp tục phát triển, văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự xã hội được tăng cường; huyện đã quan tâm chăm lo, nâng cao đời sống, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân, tiến hành cải cách thủ tục hành chính, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đa đa số nhân dân tin tưởng và chấp hành tốt các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.



## 2. Công tác chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11

a) Sau khi có Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức Hội nghị quán triệt trong BCH Đảng bộ huyện, lãnh đạo chủ chốt của huyện và chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc, các cơ quan đoàn thể trong huyện tổ chức quán triệt trong cán bộ đảng viên và nhân dân, nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, gắn trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của nhân dân trong việc tham gia, thực hiện QCDC ở cơ sở.

Để triển khai thực hiện tốt Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể tiếp tục tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với việc triển khai quán triệt thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 ( Khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”. Nhằm nâng cao nhận thức, xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở; trách nhiệm của cán bộ công chức, đảng viên trong thực hiện QCDC ở cơ sở. UBND huyện tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở đạt hiệu quả; chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 10/4/2009 của UBND tỉnh về việc triển khai Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Cấp ủy và chính quyền cơ sở chỉ đạo, tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các văn bản về thực hiện QCDC ở cơ sở thông qua sinh hoạt định kỳ của chi bộ, đảng bộ, chính quyền, đoàn thể, sinh hoạt khu dân cư, thông qua đài truyền thanh. Bên cạnh đó, UBND huyện đã phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy mở 01 lớp tập huấn tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện về công tác dân vận và thực hiện QCDC ở cơ sở cho cán bộ trưởng, phó các ngành đoàn thể ở các xã - thị trấn với 52 đồng chí tham dự. Đồng thời triển khai học tập Pháp lệnh số 34 cho 150 cán bộ trưởng, phó thôn trong toàn huyện. Nhờ vậy, nhận thức của cán bộ công chức, đảng viên và nhân dân về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở tiếp tục được nâng lên, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy, nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước .

b) Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương và Công văn số 1315-CV/TU ngày 02/6/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy đã ban hành Công văn số 04-CV/HU ngày 12/7/2010 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; UBND huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở (Công văn số 213/UBND-NV ngày 23/4/2009 về việc tăng cường triển khai thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ quan) theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các Nghị định của Chính phủ; Văn bản số 139/UBND-NC ngày 14/3/2008 về nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; Văn bản số 106/UBND-HC ngày 29/02/2008 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Quyết định số

03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ; đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành Quy chế làm việc, Quy trình giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo phù hợp với các quy định của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức.

Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của huyện và 13 xã, thị trấn đã được củng cố và kiện toàn kịp thời; đã xây dựng và hướng dẫn quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn với địa bàn, đơn vị phụ trách cho các thành viên Ban Chỉ đạo, xây dựng các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện QCDC, hướng dẫn chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất và tổ chức sơ kết việc thực hiện QCDC.

Hoạt động của HĐND trong thực hiện QCDC có sự chuyển biến tích cực, đổi mới chương trình nội dung và mở rộng dân chủ, phối hợp với UBND huyện tổ chức các đợt tiếp xúc cử tri với các vị đại biểu Quốc hội và các vị đại biểu HĐND các cấp, qua đó kịp thời phản ánh ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Các kỳ họp HĐND huyện, xã, thị trấn đã tổ chức truyền thanh trực tiếp phiên khai mạc, bế mạc và các buổi chất vấn được nhân dân quan tâm theo dõi. Chất lượng các kỳ họp và hoạt động của đại biểu HĐND được nâng lên. Công tác giám sát được chú trọng, phát huy được vai trò cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương. Thường trực HĐND huyện và các ban của HĐND huyện đã xây dựng chương trình giám sát và tổ chức giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

Việc thực hiện hương ước, quy ước ở cấp cơ sở hầu hết các KDC đều đăng ký đạt 100%. Trong quá trình thực hiện cuộc vận động TĐĐKXDĐSVH ở KDC, phong trào xây dựng thôn văn hóa đã thực hiện có kết quả quy chế dân chủ ở cơ sở, giữ gìn, bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn. Những công việc quan trọng có ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế xã hội ở KDC đều được tổ chức bàn bạc, thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra", trao đổi trực tiếp với nhân dân và được sự đồng thuận từ nhân dân trước khi triển khai thực hiện.

c) Chính quyền đã phối hợp với Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cùng cấp tổ chức quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở; thường xuyên kiểm tra đôn đốc UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện có hiệu quả Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo đã gắn việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở với cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", thực hiện Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg "về tăng cường công tác dân vận", cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng gia đình văn hóa với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Thực hiện chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của huyện về việc thực hiện QCDC ở cơ sở, hàng năm UBND huyện phối hợp cùng Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của huyện tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở các đơn vị trực thuộc. Gắn với công tác giám sát, kiểm tra theo định kỳ, những nội dung của Pháp lệnh 34 đã được lồng ghép đề phổ biến, quán triệt thường xuyên trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở. Từ

năm 2007 đến nay, đã tổ chức thực hiện 41 cuộc kiểm tra, giám sát, trong đó có 17 cuộc tại các đơn vị xã, thị trấn. Qua đó đã kịp thời phát huy những mặt làm được, phát hiện những tồn tại, hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm, đề ra giải pháp, nhiệm vụ trong thời gian tới, đồng thời kịp thời khen thưởng để ghi nhận và biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện QCDC.

Kết quả tổng hợp đánh giá, xếp loại xã, thị trấn thực hiện QCDC từ năm 2007 đến nay:

Năm	Xếp loại							
	Tốt	Tỷ lệ (%)	Khá	Tỷ lệ (%)	Trung bình	Tỷ lệ (%)	Yếu	Tỷ lệ (%)
2007	6	46,2	7	53,8	-		-	
2008	7	53,8	6	46,2				
2009	12	92,3	1	7,7				
2010	6	46,2	7	53,8				
2011	5	38,5	8	61,5				
2012	7	53,8	5	38,5	1	7,7		

d) Chính quyền các cấp đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Hội đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban TW MTTQVN hướng dẫn thi hành các Điều 11, 14, 16, 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Nghị định số 99/2005/NĐ-CP ngày 28/7/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn tổ chức thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

Mặt trận, các Hội đoàn thể ở cơ sở đã thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát và phối hợp tốt trong các cuộc họp ở khu dân cư, thể hiện tốt vai trò trách nhiệm trong việc tổ chức để quần chúng nhân dân bàn và quyết định trực tiếp các công việc có vốn đóng góp của dân, việc thảo luận xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước KDC hoặc các công việc có liên quan đến đời sống dân sinh tại địa bàn khu dân cư. Đã phối hợp tổ chức bầu Trưởng thôn và Ban thanh tra nhân dân trên địa bàn theo đúng qui định, được nhân dân đồng tình, ủng hộ và tin tưởng.

### 3. Kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở trên một số lĩnh vực cụ thể

#### a) Việc thực hiện những nội dung công khai để nhân dân biết

Bằng nhiều hình thức công khai, thông qua các kỳ họp HĐND, UBND, thông qua Đài truyền thanh; niêm yết tại trụ sở UBND, họp dân, các cuộc họp của Mặt trận, Hội đoàn thể, tiếp xúc cử tri để thông báo trực tiếp cho nhân dân; UBND các xã, thị trấn đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tương đối tốt việc công khai để nhân dân biết, như: Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, Dự án, công trình đầu tư và thứ tự ưu tiên, tiến độ thực hiện; phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn cấp xã; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết và phương án điều chỉnh, quy hoạch khu dân cư trên địa bàn cấp xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức cấp xã (thể hiện trong quy chế làm việc của UBND cấp xã); chủ trương, kế hoạch vay vốn để phát triển sản xuất, giảm nghèo; phương thức và kết quả bình xét hộ nghèo được vay vốn phát triển sản xuất, trợ cấp xã hội, xây dựng nhà tình thương, cấp thẻ bảo hiểm y tế;

đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và các quy định của pháp luật về thủ tục hành chính,... Tuỳ theo tính chất, mức độ quan trọng của từng nội dung mà hình thức công khai có thể thực hiện thông qua một hay kết hợp nhiều hình thức, như: Niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, thông qua hệ thống Đài truyền thanh, qua Trường thôn.

Đến nay 100% xã, thị trấn đã thực hiện cơ chế “một cửa” và có phòng tiếp dân. Tổ chức việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính quy định theo cơ chế “một cửa”. Tiếp nhận và giải quyết công việc đối với tổ chức và công dân nhanh, gọn được đông đảo nhân dân đồng tình ủng hộ. UBND các xã, thị trấn đã xây dựng quy định tiếp công dân định kỳ; quy định chức năng, nhiệm vụ của cán bộ công chức trong tiếp công dân; đặt hòm thư góp ý...

### ***b) Việc thực hiện những nội dung nhân dân bàn và quyết định***

- Đối với việc nhân dân bàn và quyết định trực tiếp: Đã tổ chức cho nhân dân bàn bạc và quyết định kế hoạch, biện pháp thực hiện các chủ trương của chính quyền trong việc huy động nhân dân đóng góp để xây dựng cơ sở hạ tầng ở thôn, xóm. Các công việc xây dựng cơ sở hạ tầng đưa ra dân bàn, dân quyết định nên đã mang lại hiệu quả, chất lượng cao. Có thể nói, chính quyền, UBNDTTQVN và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp xã đã thực hiện tốt công tác phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động, thuyết phục những cử tri, hộ gia đình chưa tán thành trong việc thực hiện những quyết định đã có hiệu lực thi hành. Do vậy, trong 5 năm qua, nhân dân trên địa bàn huyện đã tham gia đóng góp nhiều ngày công, kinh phí và hiến hàng nghìn mét vuông đất để xây dựng trường học, trạm y tế, đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, chỉnh trang đô thị xây dựng nông thôn mới (điển hình như thôn Văn Quang, thôn Tân Điền - xã Phước Quang; thôn Cảnh An 1, thôn Bình An 2 - xã Phước Thành...). Trong quá trình thi công xây dựng các công trình không bị gián đoạn nhờ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân.

- Đối với việc nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định: Việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng thôn; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân (BTTND), Ban giám sát đầu tư cộng đồng (BGSĐTCĐ) đã được thực hiện tốt thông qua cuộc họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình theo từng địa bàn.

Hiện nay, 101/101 thôn đã có quy ước xây dựng thôn văn hoá và đã được UBND huyện công nhận; có 72/101 thôn được công nhận thôn văn hoá, đạt tỷ lệ 71,28%; có 101/101 Trưởng thôn được tín nhiệm bầu và được UBND cấp xã công nhận theo đúng trình tự, quy định tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và UBTWMTTQVN; có 13/13 xã, thị trấn đã có Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng và được UBNDTTQVN cấp xã công nhận theo đúng trình tự, quy định tại Nghị định số 99/2005/NĐ-CP ngày 28/7/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

### ***c) Việc thực hiện những nội dung nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định***

Nhiều dự thảo đề án như quy hoạch xây dựng địa phương, xây dựng công trình phúc lợi, các phương án, hình thức đền bù giải phóng mặt bằng, phương án

chuyển đổi ngành, nghề, cơ cấu cây trồng, vật nuôi,... được đưa ra nhân dân góp ý trước khi chính quyền quyết định ban hành. Những chủ trương của HĐND được UBND cụ thể hoá bằng kế hoạch, biện pháp thực hiện đã được nhân dân tham gia ý kiến, nhờ vậy các chủ trương, chính sách ban hành ở cơ sở cụ thể, sát hợp hơn, đi vào cuộc sống của nhân dân và có sức thuyết phục.

**d) Việc thực hiện những nội dung nhân dân giám sát**

- Việc nhân dân thực hiện giám sát: Phát huy chế độ dân chủ đại diện, thông qua đại biểu HĐND, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân để theo dõi qua các kỳ họp hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm của HĐND, UBND. Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng có vốn do nhân dân đóng góp hoặc nhà nước và nhân dân cùng làm thì có Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát. Nhân dân giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử, hoạt động của cơ quan nhà nước ở cơ sở thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND, các cuộc họp báo cáo công tác trước cử tri của Chủ tịch UBND xã, thị trấn, công khai hoạt động tài chính của chính quyền cơ sở.

- Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng: Trong 5 năm qua, hoạt động BTTND, BGSĐTCD đã phát huy tác dụng tích cực, đã phát hiện một số trường hợp vi phạm, có dấu hiệu vi phạm và kiến nghị với chính quyền kịp thời giải quyết ổn thỏa. Thông qua hoạt động của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng các xã, thị trấn đã phát huy tác dụng tích cực, nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng của các công trình và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hạn chế lãng phí, gây tổn kém tài sản, tiền của nhà nước. Đồng thời, qua kiểm tra, giám sát giúp cho các cơ quan có thẩm quyền phát hiện kịp thời những sai sót trong đầu tư xây dựng các công trình để chấn chỉnh, khắc phục, sửa chữa nhằm đảm bảo chất lượng công trình đúng với quy trình kỹ thuật, tránh được hậu quả về sau. Kết quả của những việc làm trên góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, phát huy hiệu lực quản lý của Nhà nước, quyền làm chủ của nhân dân, niềm tin trong nhân dân đối với Đảng và Nhà nước không ngừng được củng cố vững chắc hơn.

**đ) Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã**

UBND huyện, UBMTTQVN huyện đã chỉ đạo triển khai và hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức việc lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã đảm bảo đúng nguyên tắc, thời gian, trình tự, thủ tục và thành phần tham gia lấy phiếu tín nhiệm theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN; theo đó, Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn của các xã, thị trấn đã phối hợp với Trưởng thôn tổ chức hội nghị để nhân dân tham gia góp ý kiến vào bản tự kiểm điểm của những người được đưa ra lấy phiếu tín nhiệm trước khi Ban Thường trực UBMTTQVN các xã, thị trấn tổ chức hội nghị lấy phiếu tín nhiệm. Điều này đã phát huy quyền dân chủ trực tiếp của nhân dân trên lĩnh vực chính trị, được nhân dân đồng tình ủng hộ, với nhiều ý kiến đóng góp xây dựng, chân tình, thẳng thắn của nhân dân và Mặt trận cơ sở đã giúp cho các cấp ủy Đảng và chính quyền nắm rõ hơn, cụ thể hơn về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực quản lý, điều hành và trách nhiệm đối với nhân dân, của đội ngũ cán bộ chính quyền cơ sở; đồng thời giúp cho cán bộ chính

quyền cơ sở tự nhìn nhận đánh giá đúng hơn về bản thân mình để khắc phục, sửa chữa và xây dựng phong cách, lề lối làm việc thật sự gần dân, sát dân, phục vụ nhân dân tốt hơn. Thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm đã nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm và kiểm định được năng lực tập hợp quần chúng, tập hợp các tổ chức thành viên Mặt trận cơ sở.

Trong năm 2008 đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định. Tổng hợp kết quả:

Chức danh	Số lượng	Kết quả tín nhiệm		
		Từ 70 đến 100%	Từ 50 đến dưới 70%	Dưới 50%
Chủ tịch HĐND	10	10		
Phó Chủ tịch HĐND	13	12	1	
Chủ tịch UBND	11	11		
Phó Chủ tịch UBND	24	23	1	

#### 4. Đánh giá vai trò, tác động của việc thực hiện QCDC cơ sở đối với phát triển kinh tế, văn hóa- xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh ở địa phương

Qua 5 năm thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 trên địa bàn huyện có những chuyển biến tích cực, đạt được kết quả đáng ghi nhận, góp phần nâng cao nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về dân chủ và thực hành dân chủ, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, nhất là đã góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh, thể hiện qua các mặt sau:

**Thứ nhất**, đã góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân, làm cho nhân dân nhận thức đúng hơn về quyền và nghĩa vụ của công dân, tạo ra bước chuyển biến mới tích cực về xây dựng cộng đồng dân cư; góp phần khắc phục thói quen trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước; nhân dân cùng bàn bạc, chủ động xây dựng phương án tổ chức sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi, xây dựng hương ước, quy ước, giúp nhau giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự, phát huy thuần phong, mỹ tục, tình làng, nghĩa xóm.

**Thứ hai**, đã góp phần đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể nhân dân; phát huy tính tiên phong, gương mẫu, chấn chỉnh phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, công chức theo hướng sát dân, trọng dân và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân; góp phần quan trọng trong phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng quan liêu, cửa quyền, nhúng nhể với nhân dân, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đặc biệt phương pháp quản lý hành chính chuyển dần sang dân chủ, công khai, đã giúp cho quyền làm chủ của đảng viên, cán bộ, công chức được mở rộng, kỷ cương pháp luật được tăng cường; nội quy, kỷ luật hành chính được thực hiện khá tốt, nội bộ cơ quan đoàn kết, ý thức phục vụ nhân dân được nâng cao; góp phần tăng cường đoàn kết, đồng thuận xã hội, củng cố mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; góp phần chống lại các âm mưu lợi dụng dân chủ, tôn giáo, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**Thứ ba**, thông qua thực hiện QCDC ở cơ sở, nhân dân tiếp tục phát huy quyền làm chủ, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục nhân dân tham gia, ủng hộ các hoạt động phục vụ cho việc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, vận động, thuyết phục nhân dân chưa tán thành trong việc thực hiện những quyết định đã có hiệu lực thi hành; đã góp phần củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cơ sở, làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân với chế độ, tạo ra những động lực mới, góp phần thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ gắn với phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh; diện mạo các vùng nông thôn trong huyện thay đổi rõ rệt, văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng, an ninh được giữ vững; đời sống của đại bộ phận nhân dân trong huyện ngày càng được nâng lên.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ đã góp phần ổn định chính trị, thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện hàng năm, thu ngân sách hoàn thành kế hoạch tỉnh giao và tăng bình quân hàng năm 25,87%; thu nhập bình quân đầu người năm 2012 đạt 24,5 triệu đồng, tăng 6,7 triệu đồng so với năm 2010; tỷ lệ hộ nghèo bình quân mỗi năm giảm 1%, năm 2012 giảm còn 5,92%. Qua thời gian triển khai thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn cho thấy trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị được nâng lên. Phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” tiếp tục đi vào cuộc sống, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền, huy động sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và các mục tiêu chung của huyện.

## **II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là:

- Vai trò, trách nhiệm của một số cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở vẫn chưa phát huy đúng mức; một số ít chưa nhận thức đầy đủ vai trò, tầm quan trọng, ý nghĩa cũng như tính cấp bách, lâu dài của vấn đề dân chủ; do đó công tác triển khai, tuyên truyền và thực hiện có nơi, có lúc chưa đồng bộ, chưa được quan tâm đúng mức. Cụ thể: việc lấy ý kiến đóng góp của nhân dân tham gia xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch... hiệu quả chưa cao, còn mang tính hình thức; việc cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết cho BTTND, BGSĐTCD nhiều lúc chưa đầy đủ, kịp thời; việc xem xét, giải quyết và trả lời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, kiến nghị của BTTND, BGSĐTCD, của UBMTTQVN, các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp xã hoặc việc báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình nhiều lúc vẫn còn chậm trễ.

- Ban Chỉ đạo một số cơ sở hoạt động còn thiếu tích cực, chưa xây dựng được chương trình làm việc cụ thể, chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát tại chỗ; một số thành viên Ban Chỉ đạo của huyện cũng như cơ sở chưa dành nhiều thời gian sâu sát địa bàn, lĩnh vực được phân công để nắm bắt tình hình và kịp thời kiểm tra, chỉ đạo xử lý những biểu hiện thiếu dân chủ.



- Gần việc thực hiện QCDC với cải cách thủ tục hành chính, phong cách, lề lối làm việc của cán bộ, công chức đã có tiến bộ, song còn nhiều hạn chế phải khắc phục; vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân chưa cao, hiệu quả công tác thấp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Quy chế dân chủ chưa đi vào chiều sâu; việc xây dựng chương trình, thời lượng phát thanh trên các phương tiện thông tin đại chúng, các chuyên đề dành cho Quy chế dân chủ còn hạn chế nên hiệu quả tuyên truyền chưa cao.

- Một bộ phận nhân dân chưa nhận thức đầy đủ về quyền làm chủ của mình, thể hiện tỷ lệ tham gia họp dân ở một số nơi còn thấp, nội dung các cuộc họp dân chất lượng chưa cao, do vậy một số thông tin chưa đến được với người dân. Việc thực hiện dân chủ chưa gắn quyền lợi với nghĩa vụ công dân, có khuynh hướng quan tâm đến quyền lợi hơn nghĩa vụ, dân chủ chưa gắn với kỷ cương, pháp luật.

- Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng ở một số đơn vị còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu.

## **2. Nguyên nhân**

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể ở cơ sở còn chưa quan tâm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện QCDC; một số do khối lượng công việc nhiều, trình độ, năng lực của cán bộ, công chức ở cơ sở một số nơi còn hạn chế, ngại đối thoại với dân nên cũng ảnh hưởng đến việc thực hiện dân chủ. Ngoài ra, vai trò, trách nhiệm của một số cơ quan có thẩm quyền trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và xử lý sai phạm trong thực hiện QCDC chưa cao; một số ít thành viên Ban chỉ đạo QCDC các cấp chưa nghiên cứu đầy đủ nội dung các văn bản có liên quan đến dân chủ nên trong công tác chỉ đạo vẫn còn lúng túng.

- Hiện nay, các văn bản liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa quy định cụ thể về xử lý vi phạm trong thực hiện QCDC nên gây khó khăn cho các cấp có thẩm quyền trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát.

- Do chế độ phụ cấp của BTTND, BGSĐTCD không có, kinh phí hỗ trợ và điều kiện hoạt động của BTTND, BGSĐTCD còn thiếu thốn nên việc lựa chọn người có trình độ, năng lực, công tâm, không ngại khó, không ngại va chạm, dành nhiều thời gian cho hoạt động TTND, GSDTCD gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng lớn đến chất lượng và hiệu quả hoạt động của BTTND, BGSĐTCD.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thông tin tuyên truyền ở cơ sở (thôn) không bảo đảm.

- Một bộ phận nhân dân một phần trình độ hiểu biết pháp luật nói chung và pháp luật về dân chủ nói riêng còn hạn chế, một phần có tâm lý ngại yêu cầu, ngại tham gia ý kiến, kiến nghị, đặc biệt là những công việc mang tính chất cộng đồng nên cũng ảnh hưởng đến kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở.

## **III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Trong 5 năm triển khai thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

*Thứ nhất*, thực hiện quy chế dân chủ là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, do đó cần có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở, nhất là vai trò người đứng đầu là yếu tố quyết định thành công việc thực hiện QCDC.

*Thứ hai*, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị là lực lượng nòng cốt trong quá trình thực hiện Pháp lệnh dân chủ, mở rộng dân chủ phải đi đôi với kỷ cương pháp luật.

*Thứ ba*, cấp ủy, chính quyền phải kiểm tra, giám sát thường xuyên, hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện QCDC; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót trong việc xây dựng và thực hiện QCDC; coi đây là một trong những nội dung quan trọng của việc đánh giá thi đua hằng năm.

*Thứ tư*, phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân trong việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, giám sát việc thực hiện QCDC, góp phần xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

## **Phần thứ II**

### **MỘT SỐ GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao trách nhiệm, sự phối hợp của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong việc thực hiện QCDC; phát huy vai trò của Mặt trận, các đoàn thể nhân dân trong việc tuyên truyền và giám sát việc thực hiện, vận động nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong việc thực hiện QCDC, gắn với thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể là gắn với thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và các văn bản của địa phương.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền các văn bản liên quan đến việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân ngày càng rõ nét và đi vào thực tiễn hơn

3. Nâng cao trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, phát huy hơn nữa vai trò làm chủ của nhân dân trong phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, các tệ nạn, tiêu cực ở cơ sở; phát huy quyền làm chủ, mở rộng dân chủ trực tiếp của nhân dân ở cơ sở; chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm kích động, chống đối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao trách nhiệm của cá nhân, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức trong thực hiện QCDC, đảm bảo tốt mọi quyền lợi hợp pháp của cán bộ, đảng viên, công chức và các tầng lớp nhân dân.

4. Việc thực hiện QCDC phải được cụ thể hóa thành chương trình hành động, kế hoạch công tác của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể nhân

dân; gắn thực hiện QCDC với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cải cách hành chính, trách nhiệm của người thi hành công vụ, xây dựng văn hóa công sở, với các phong trào thi đua yêu nước, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, ... nhất là trong việc đánh giá chất lượng đảng viên và phân loại tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể hàng năm; gắn việc thực hiện QCDC với việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” nhằm làm cho mỗi đảng viên, cán bộ, công chức vững vàng về lập trường, quan điểm, kiên định về tư tưởng chính trị, thường xuyên rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, có ý thức tổ chức kỷ luật, nâng cao trình độ, năng lực, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, nhằm thực hiện tốt QCDC nói riêng và tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân nói chung.

5. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo QCDC các cấp, BTTND, BGSĐTCD, đảm bảo đúng thành phần, đủ số lượng, lựa chọn những người có năng lực, công tâm, hiểu biết pháp luật và tinh thần trách nhiệm cao, không ngại khó khăn, không ngại va chạm, luôn chủ động, sáng tạo; đồng thời thường xuyên quan tâm đến công tác hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho những thành viên có liên quan đến việc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

## II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Các cấp ủy Đảng và chính quyền cần phải thấy rõ vai trò, vị trí và tầm quan trọng của việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở để tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu sắc hơn nữa cho cán bộ, công chức, nhân dân và mở rộng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong thực hiện Quy chế dân chủ để thực sự góp phần vào việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh ở địa phương.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ trên các lĩnh vực trọng tâm của địa phương, như giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan trong việc đôn đốc quản lý cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền thực hiện nghiêm túc và kịp thời, đúng pháp luật, chống tư tưởng đùn đẩy, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong quá trình giải quyết công việc. Đồng thời, có kế hoạch tổ chức tập huấn, nâng cao trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ; có chính sách hỗ trợ, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác kiểm tra, giám sát.

- HĐND, UBND các cấp, đặc biệt là ở cấp xã cần chủ động phối hợp với UBMTTQVN cùng cấp xây dựng Quy chế phối hợp công tác, trong đó có nội dung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt công tác TTND, GSĐTCD; thường xuyên trao đổi, bàn bạc, đề xuất để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện đầy đủ và cần thiết để BTTND, BGSĐTCD hoạt động, cũng như việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của BTTND, BGSĐTCD, của nhân dân đúng thời gian quy định của pháp luật. Thông báo cho BTTND, BGSĐTCD những chính sách, pháp luật chủ yếu liên quan đến tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ của HĐND, UBND về các mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Ban Chỉ đạo QCDC các cấp phải phân công nhiệm vụ cụ thể, hợp lý cho các thành viên; xây dựng các giải pháp công tác; chủ động xây dựng và duy trì thường xuyên công tác hướng dẫn, chế độ kiểm tra, giám sát; thực hiện tốt chế độ kiểm tra, giám sát định kỳ hàng năm để kiểm tra, giám sát toàn diện việc thực hiện QCDC tại cơ sở; đồng thời phải có kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với những trường hợp có dấu hiệu vi phạm QCDC, những nội dung gây bức xúc, có thể gây dư luận không tốt trong xã hội.

- Gắn việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho mỗi gia đình, thôn xóm; phát huy và xây dựng tốt các mô hình nhân dân tự quản, tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát của nhân dân trên toàn bộ hoạt động của đời sống xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cơ sở.

### III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị Quốc hội xem xét, sớm nâng Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 thành Luật.

- Đề nghị UBND tỉnh:

+ Có cơ chế hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng.

+ Sớm ban hành Văn bản hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ.

+ Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Quy chế dân chủ theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm để tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ trong thời gian tới của UBND huyện Tuy Phước. /

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các thành viên BCD QCDC huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Đảng ủy, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Lưu: VT. *sh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phạm Tích Hiếu*  
Phạm Tích Hiếu